TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM ĐẢO** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST
Ngày 20 - 6 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Hồng Quý

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Xuân Ngọc và ông Lê Duy Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Quỳnh - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2022/HSST ngày 02 tháng 6 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Tr V M, sinh ngày 10 tháng 9 năm 1984 tại xã H, huyện T, tỉnh V; nơi cư trú: Thôn N, xã H, huyện T, tỉnh V nghề nghiệp: Lao động tự do; giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán dìu; tôn giáo: Không; trình độ văn hóa: 6/12; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Trương Văn S và bà Lê Thị V (đều đã chết); có vợ là Trần Thị S và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Có 02 tiền án, tại Bản án hình sự phúc thẩm số 19/2015/HS-PT ngày 30/3/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 02 năm 02 tháng tù về tội " Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 248 Bộ luật hình sự năm 1999, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 02/8/2018. Tại Bản án hình sự phúc thẩm số: 357/2021/HS-PT ngày 11 tháng 9 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xử phạt Tr V M 02 năm tù về tội " Tổ chức đánh bạc". Bị cáo chưa đi chấp hành hình phạt. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2022, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tam Đảo (có mặt)

Người làm chứng: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1966; địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có ý định tổ chức cho các đối tượng quen biết từ trước đánh bạc để thu tiền hồ nên Kim Anh C đã tìm hiểu và biết trong rừng Vườn Quốc gia Tam Đảo ở

Km16 có lối mòn đi vào rừng có bãi đất trống thuộc địa phận thôn Tân Long, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, không có người qua lại, có thể làm nơi tổ chức đánh bạc. Sau đó Cường chủ động dùng điện thoại gọi cho các đối tượng gồm: Tr V M, Nguyễn Văn D, Nguyễn Hữu H, Lưu Kim D, Viên Văn H và Triệu Thanh T để rủ và hẹn khoảng 12 giờ 00 phút ngày 12/9/2021 C sẽ lái xe đón và đưa đến sới đánh bạc do C đã chuẩn bị trước, các đối tượng đều đồng ý. Ngày 12/9/2021 có Nguyễn Thị L, Bùi Văn D là người quen từ trước với C điện thoại cho C hỏi có chỗ nào đánh bạc để tham gia, C nói có và hẹn địa điểm để lái xe đến đón đưa đi đánh bạc. C đến nhà Kim Anh Q (em trai C) mượn xe ô tô biển kiểm soát: 29D-203.80 loại 16 chỗ nói là đi công việc. Sau khi mượn được xe, Cường điều khiển xe ô tô quay về nhà lấy bạt, thảm, ghế, bát đĩa, dụng cụ làm quân vị chở đến Km16, thuộc thôn Tân Long, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo. Đến nơi, C dụng cụ vào khu đất trống trong rừng vườn Quốc gia căng bạt, trải bạt, trải thảm, xếp ghế làm hai hàng dọc thảm để tổ chức đánh bạc. Sau đó, Cường quay về đến nhà em trai là Kim Anh M rủ M đi đánh bạc, M đồng ý rồi lên xe đi cùng C. Trên đường đi C đón Ly tại Dốc Láp, phường Liên Bảo, thành phố Vĩnh Yên. Sau đó Cường điều khiển xe ô tô đến nhà Lưu Kim D đón D cùng Nguyễn Bá H mang nước uống đến điểm đánh bạc để bán. C tiếp tục điều khiển xe ô tô đi đến đường phía sau Sân vận động huyện Tam Đảo đón Nguyễn Hữu H và đi đến nhà Tr V M đón M cùng các đối tượng gồm: Nguyễn Văn D; Viên Văn H; Triệu Thanh T; Dương Việt H; Hoàng Văn Th, Diệp Văn N; Trương Đình Q; Tạ Văn M. Khi đi đến rừng lim thuộc địa phận xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo, C đón Bùi Văn D. Sau đó tiếp tục đưa các đối tượng đi đến địa điểm đánh bạc. Trên đường đi, C thuê D là người xóc cái, thuê D là người thu tiền hồ lỳ (tức là thu tiền tổ chức xới bạc - tiền phế và thu tiền của người thua trả cho người thắng trong quá trình chơi đánh bạc) với giá thuê là 500.000đ/01 người và thỏa thuận sẽ trả sau khi đánh bạc xong. Khi đến Km16 thuộc thôn Tân Long, xã Hồ Sơn, C dừng xe cho các đối tượng xuống rồi đi cất xe xong quay lại đưa các đối tượng đi bộ vào rừng đánh bạc. Đến khu đất trống C đã chuẩn bị sẵn, các đối tượng ngồi vào ghế thì C lấy bình ga mini ra khò thanh tre làm 04 quân vị, xong đưa cho Duyên xóc cái. Các đối tượng ngồi đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa được thua bằng tiền. Cụ thể: Khi bắt đầu 01 ván bạc, Duyên sẽ dùng 04 quân vị (01 mặt đen, 01 mặt trắng) đặt lên 01 đĩa sứ, úp 01 bát sứ vào đĩa cho kín quân vị, Duyên cầm bộ đĩa bát quân vị xóc lên, xuống 03 đến 04 lần rồi đặt xuống thảm trước mặt. Các đối tượng đánh bạc sẽ đặt tiền bên cửa chẵn (quy ước đặt tiền dọc bên tay phải D) hoặc cửa lẻ (quy ước đặt tiền dọc bên tay trái D). Tùy theo số tiền của từng người có, mức đặt cược thấp nhất là từ 100.000đ, cao nhất không giới hạn. Khi đặt tiền xong, mở bát ra nếu về bên chẵn tức là 02 quân vị mặt trắng và 02 quân vị mặt đen hoặc 04 quân vị mặt trắng hoặc 04 quân vị mặt đen thì bên cửa chẵn thắng tiền, bên cửa lẻ thua tiền. Nếu về bên lẻ tức 03 quân vị mặt trắng và 01 quân vị mặt đen hoặc 03 quân vị mặt đen và 01 quân vị mặt trắng

thì bên cửa lẻ thắng tiền, bên cửa chẵn thua tiền. Tỷ lệ thắng thua là 1:1 (tức là đặt bao nhiêu tiền nếu thắng sẽ nhận được thêm số tiền bằng số tiền đã đặt, nếu thua sẽ bị mất số tiền đã đặt). Sau khi trả tiền thắng thua xong, lại tiếp tục một ván mới. Các đối tượng chơi đánh bạc được khoảng 15 phút thì D thu tiền hồ mỗi người chơi đánh bạc 1.000.000đ, tổng thu được 11.000.000đ. Do Triệu Thanh T tham gia chơi được 03 ván thì bị thua hết tiền không chơi nữa nên Dương không thu tiền hồ của Tùng. Các đối tượng tiếp tục đánh bạc đến khoảng 16 giờ 00 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang, bắt giữ được 05 đối tượng gồm: Tạ Văn M, Hoàng Văn Th, Nguyễn Hữu H, Kim Anh M, Nguyễn Thị L; còn Tr V M và các đối tượng khác bỏ chạy thoát.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu tại chiếu bạc số tiền 102.854.000đ; thu trong ví giả da màu nâu trong ba lô màu đen của Cường số tiền 2.980.000đ. Tổng số tiền là 105.834.000 đ; 01 đĩa sứ; 01 bát sứ; 04 quân vị; 01 bình ga mini; 01 đầu khò nhãn hiệu Namilux; 02 bạt màu xanh; 01 thảm nỉ màu đỏ; 31 ghế nhựa; 05 điện thoại các loại.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận Kim Anh C là người khởi xướng, rủ rê, thuê Nguyễn Văn D và Bùi Văn D cùng C tổ chức đánh bạc. Tổng số các bị cáo đánh bạc là 12 người, với số lượng tiền dùng để đánh bạc là 105.834.000 đồng. Các bị cáo Viên Văn H, Nguyễn Hữu H, Kim Anh M, Nguyễn Thị L, Tạ Văn M, Diệp Văn N, Hoàng Văn Th, Dương Việt H, Trương Đình Q, Lưu Kim D, Triệu Thanh T, Tr V M là đồng phạm trực tiếp tham gia đánh bạc. Khi công an bắt quả tang Tr V M bỏ chạy thoát. Cơ quan điều tra đã ra quyết định tách vụ án hình sự để tiếp tục điều tra đối với Tr V M.

Ngày 18/5/2022 TAND huyện Tam Đảo đã xét xử các bị cáo Kim Anh C, Nguyễn Văn D và Bùi Văn D về tội "Tổ chức đánh bạc" theo điểm a, c khoản 1 Điều 322 BLHS. Xét xử bị cáo Viên Văn H về tội "Đánh bạc" theo điểm b, d khoản 2 Điều 321 BLHS. Các bị cáo Nguyễn Hữu H, Kim Anh M Nguyễn Thị L, Tạ Văn M, Diệp Văn N, Hoàng Văn Th, Dương Việt H, Trương Đình Q, Lưu Kim D, Triệu Thanh T về tội "Đánh bạc" theo điểm b khoản 2 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Ngày 15/4/2022 Tr V M đến Công an huyện Tam Đảo đầu thú. Tại Cơ quan điều tra Tr V M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản Cáo trạng số: 35/CT-VKSTĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố bị cáo Tr V M về tội "*Đánh bạc*" theo điểm b, d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo luận tội và vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tr V M phạm tội "Đánh bạc". Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58; khoản 2

Điều 56 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Tr V M từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù, tổng hợp hình phạt 02 năm tù tại bản án Hình sự phúc thẩm số 357/2021/HS-PT ngày 11 tháng 09 năm 2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai bản án là 05 (năm) năm 06 tháng tù đến 06 (sáu) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 15/4/2022, được trừ thời gian tạm giữ của bản án trước từ ngày 14 đến ngày 23 tháng 4 năm 2020. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ xung là hình phạt tiền đối với bị cáo, tính án phí theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã nêu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, thể hiện: Ngày 11/9/2021 Kim Anh C có gọi điện và rủ M đánh bạc vào trưa ngày 12/9/2021, M đồng ý. Khoảng 12 giờ ngày 12/9/2021 M cùng các bị cáo lên xe ô tô do Cường điều khiển đi đến bãi đất trống thuộc địa phận thôn Tân Long, xã Hồ Sơn, huyện Tam Đảo để tham gia đánh bạc. Đến khoảng 16 giờ 00 phút ngày 12/9/2021 thì bị Công an huyện Tam Đảo phát hiện bắt quả tang M bỏ chạy thoát. Tổng số tiền M dùng để đánh bạc là 300.000 đồng. Khi bỏ chạy M đánh rơi chiếc điện thoại di động.

[3] Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, phù với nhau với lời khai của người làm chứng và phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, cũng như phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét, tranh tụng tại phiên tòa.

[4] Hành vi đánh bạc trái phép của bị cáo Tr V M đã phạm vào tội "*Đánh bạc*" theo điểm b, d khoản 2 Điều 321 của Bộ luật Hình sự. Nội dung điều luật quy định:

…….2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

b). Tiền …dùng đánh bạc trị giá 50.000.000đồng trở lên;

d). Tái phạm nguy hiểm;"

[5] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Đánh bạc là tệ nạn xã hội cần lên án, đây là nguyên nhân gây ra rất nhiều mâu thuẫn, phá vỡ hạnh phúc của nhiều gia đình, chính cờ bạc cũng là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[6] Xét các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng:

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, bị cáo ra đầu thú để mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, bố đẻ bị cáo là ông Trương Văn Sông được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Nhất. Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặc dù Tr V M có hai tiền án nhưng đã tính là tình tiết định khung hình phạt nên không áp dụng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

[7] Xét về nhân thân, vai trò, vị trí của bị cáo trong vụ án thấy rằng: Bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò là đồng phạm và có số tiền tham gia đánh bạc ít nhất 300.000đ, khi bị bắt quả tang bị cáo đã bỏ trốn. Đến ngày 15/4/2022 mới ra đầu thú tại cơ quan điều tra. Bị cáo cũng đã 02 lần bị xét xử về tội đánh bạc và tổ chức đánh bạc, đã được cải tạo giáo dục trong môi trường Trại giam nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện, tu dưỡng để trở thành người lương thiện, sau khi chấp hành hình phạt tù và đang trong thời gian chờ đi chấp hành hình phạt tù lại tiếp tục phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân nên cần xử lý nghiêm trước pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đề nghị là có căn cứ.

[8] *Về hình phạt bổ sung*: Xét thấy bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp.

[9] *Về xử lý vật chứng*: Tiền, tang vật, công cụ phạm tội: Đã được giải quyết tại Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HS-ST ngày 18/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Đối với chiếc điện thoại di động mà Tr V M đã dùng để liên lạc khi đi đánh

bạc, quá trình bỏ trốn chạy M khai đã làm rơi mất, cơ quan điều tra đã không thu giữ được nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] *Về án phí sơ thẩm*: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tr V M phạm tội "Đánh bạc".

2. Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 17 và Điều 58, khoản 2 Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015:

Xử phạt bị cáo Tr V M 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt 02 (hai) năm tù tại Bản án hình sự phúc thẩm số 357/2021/HS-PT ngày 11/9/2021 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội. Buộc bị cáo Tr V M phải chấp hành chung của cả hai bản án là 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù,thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 15/4/2022, được trừ thời gian bị tạm giữ của lần phạm tội trước từ ngày 14 đến ngày 23 tháng 4 năm 2020.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Tr V M phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- CA huyện Tam Đảo;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- UBND xã H, huyện T;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Trần Thị Hồng Quý